

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thanh Loan
2. Ông Nguyễn Kim Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng T1 – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Vĩnh T, tên gọi khác: không, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2003, tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp TL, TPT, CTA, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (còn sống) và bà Nguyễn Ngọc Cẩm, sinh năm 1976 (còn sống); anh chị em ruột: Có 03 người; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc B (tên gọi khác không), sinh ngày 03 tháng 5 năm 2002, tại Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp TL, TPT, CTA A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (còn sống) và bà Nguyễn Ngọc Cẩm, sinh năm 1976 (còn sống); anh chị

em ruột: Có 03 người; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Châu Thanh T1, sinh năm 1986 địa chỉ: Ấp TL, TPT, CTA A, tỉnh Hậu Giang – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Ngọc Cẩm, sinh năm 1976 địa chỉ: Ấp TL, TPT, CTA A, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Nhí E (vắng mặt)
2. Nguyễn Văn V (vắng mặt)
3. Lê Văn B (vắng mặt)
4. Phạm Minh C (vắng mặt)
5. Nguyễn Văn Đ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 18/01/2022 tại nhà của Nguyễn Văn Nhí E có tổ chức tiệc. Lúc này, gồm có Nguyễn Văn Nhí E, Phạm Minh C, Nguyễn Văn Đ, Châu Thanh T1, Lê Hạnh Phúc và một số đối tượng khác tham dự. Trong lúc uống bia, nhóm có mở karaoke để hát nên có mượn điện thoại của Nguyễn Vĩnh T để hát. Trong lúc hát nhạc, giữa T1 và T xảy ra mâu thuẫn và được mọi người can ngăn, nên T bỏ đi về nhà rồi lấy một cây dao dài 30cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi màu trắng bằng kim loại dài 18cm, rộng 6cm đi qua chỗ T1 nhằm gây thương tích cho T1. Khi đánh nhau với T1, T dùng dao chém vào vùng lưng của T1 khoảng 03 cái, trúng vào vùng lưng và sườn trái. Lúc T1 và T đánh nhau thì Nguyễn Quốc B đang đứng gần đó nhìn thấy, nên B lấy dao T Lan cán màu vàng dài 20cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm trên bàn uống bia đâm và chém trúng vào vùng hông trái trên thắt lưng, vùng trên lưng giữa hai vai, vùng vai phải gây thương tích cho T1. Sau đó, T, B được mọi người can ngăn ra, còn

T1 bị thương tích nên đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ đến ngày 21/01/2022 thì xuất viện (*bút lục 16-27, 47-64, 110-131*).

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/22/TgT ngày 08/3/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang đối với Châu Thanh T1 kết luận:

Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm; Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT 22/2019/TT-BYT là 06%; Vật gây ra thương tích: Các vết thương trên do vật sắc nhọn gây nên. (*bút lục 40-41*)

Tại Công văn số 05/TTPY ngày 18/4/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang thể hiện:

“Vết thương mào chậu trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 03%; vết thương khoảng liên sườn IV-V đường nách sau trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 01%; Vết thương khoảng liên sườn IX-X sau trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 01%; Vết thương lưng (giữa 2 xương bả vai) gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 01% = (0.5%); Vết thương nông bả vai phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 01% = (0.5%); Vết thương lưng trái khoảng liên sườn V-VI gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 01% = (0.5%). (*bút lục 42-43*)

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đồng thời đồng ý bồi thường thêm cho bị hại. Các bị cáo xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm của bản thân. Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS-HCTA ngày 03 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B về tội “Cố ý gây thương tích”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; phân tích hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B phạm tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách cho mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về vật chứng: Đối với một cây dao dài 30cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi màu trắng bằng kim loại dài 18cm, rộng 6cm; Một cây dao T Lan cán màu vàng dài 20cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm, tất cả đã qua sử dụng. là những hung khí gây thương tích cho bị hại không còn giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự: Gia đình bị cáo T, B đã bồi thường trực tiếp cho bị hại Châu Thanh T1 số tiền 7.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị không xem xét. Đối với số tiền 1.000.000 đồng bà Cẩm nộp tại Cơ quan điều tra 1.000.000 đồng để tiếp tục bồi thường cho bị hại T1 nhưng bị hại T1 không nhận nên đề nghị trả lại cho bà Cẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan C sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, vụ án đủ điều kiện để xét xử.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người làm chứng Nguyễn Văn Nhí E, Phạm Minh C, Lê Văn B vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra họ đã cung cấp lời khai đầy đủ, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B đều thừa nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo và bị hại phù hợp với

những chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Từ đó, chứng minh được như sau:

[3.1] Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Vĩnh T và Châu Thanh T1 trong quá trình dự tiệc và hát karaoke tại nhà Nguyễn Văn Nhí E nên vào khoảng 19 giờ ngày 18/01/2022, Nguyễn Vĩnh T đã có hành vi dùng cây dao dài 30cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi màu trắng bằng kim loại dài 18cm, rộng 6cm đâm và chém vào vùng lưng, sườn trái gây thương tích cho Châu Thanh T1. Đối với Nguyễn Quốc B khi thấy em ruột là Nguyễn Vĩnh T và Châu Thanh T1 đánh nhau đã dùng một cây dao T Lan cán màu vàng dài 20cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm đâm và chém trúng vào vùng hông trái trên thắt lưng, vùng trên lưng, vùng vai phải gây ra vết thương mào chậu trái, vết thương lưng và vết thương nông bả vai phải cho Châu Thanh T1.

[3.2] Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/22/TgT ngày 08/3/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Hậu Giang đối với Châu Thanh T1 kết luận:

Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa vết thương phần mềm; Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại theo Thông tư 22/2019/TT-BYT là 06%; Vật gây ra thương tích: Các vết thương trên do vật sắc nhọn gây nên.
(bút lục 40-41)

[4] Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Vĩnh T, Nguyễn Quốc B là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật B vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi không có sự bàn bạc thống nhất trước, cả hai cùng dùng hung khí nguy hiểm, gây tích cho bị hại Châu Thanh T1 với tỷ lệ thương tích là 06%. Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000đồng, các bị cáo phạm tội lần đầu

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình các bị cáo có người thân là người có công với cách mạng, ông nội các bị cáo là liệt sĩ, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định đó là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, b, i, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt áp dụng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác là khách thể được Bộ luật hình sự B vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, chỉ từ mâu thuẫn nhỏ trong bàn nhậu mà các bị cáo đã dùng dao chém và đâm bị hại, dù thương tích không lớn nhưng cũng cho thấy mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có địa chỉ rõ ràng, các bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, đưa các bị cáo về địa phương quản lý cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 7.000.000đồng. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm do hoàn C của bị cáo khó khăn và đã ăn năn nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với 01 con dao T có chiều dài 30cm bị cáo T dùng để gây thương tích cho bị hại và 01 con dao T cán vàng chiều dài 20cm là của Nguyễn Văn Nhí E do bị cáo B tự ý lấy để gây thương tích cho bị hại là những hung khí gây thương tích cho bị hại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 1.000.000đồng bà Cẩm nộp để bồi thường thêm cho bị hại nhưng bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên trả lại số tiền trên cho bà Cẩm.

[9] Đối với bà Nguyễn Ngọc Cẩm (mẹ của các bị cáo) đã bồi thường cho

bị hại số tiền 7.000.000đồng thay cho các bị cáo. Tại Tòa bà Cẩm không có yêu cầu T và B phải hoàn lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng theo quy định của pháp luật và phần án phí dân sự trên số tiền các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường.

[11] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh T, Nguyễn Quốc B mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày xét xử sơ thẩm

Giao bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Vĩnh T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Vĩnh T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một cây dao dài 30cm, cán bằng gỗ dài 12cm, lưỡi màu trắng bằng kim loại dài 18cm, rộng 6cm; một cây dao T Lan cán màu vàng dài 20cm, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm, tất cả đã qua sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

4. Đối với phần tiền bà Nguyễn Ngọc Cẩm đã giao cho bị hại

7.000.000đồng bà Cẩm không có yêu cầu các bị cáo hoàn trả số tiền nên không đặt ra xem xét. Trả lại cho bà Cẩm số tiền 1.000.000đồng (một triệu) bà Cẩm đã nộp tại cơ quan điều tra.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Vĩnh T và Nguyễn Quốc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan tới quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Mạc Thị Chiên